**ÔN TẬP TOÁN + TIẾNG VIỆT GIỮA KÌ 1 LỚP 3**

**PHIẾU BÀI TẬP TOÁN SỐ 1 – Họ và tên : ……………………..**

**Câu 1:** Tính tổng biết các số hạng lần lượt là **36 và 24** :

 A. 55 B. 50 C. 60 D. 65

**Câu 2:** Số lớn nhất có hai chữ số giống nhau là:

1. 98 B. 99 C. 10 D. 11

**Câu 3:** Điền số thích hợp vào chỗ chấm: **38 + 17 < 40 + …**

 A. 20             B. 23             C. 15            D. 25

**Câu 4:** Điền số thích hợp vào chõ chấm: **8dm 4cm = ... cm**

 A. 84             B. 12            C. 48            D. 10

**Câu 5:** Hình vẽ dưới đây có bao nhiêu hình chữ nhật?

1. 4 hình B. 5 hình C. 6 hình D. 9 hình

**Câu 6**: Trong phép tính cộng có tổng bằng **17**, nếu giữ nguyên số hạng thứ nhất, tăng số hạng thứ 2 thêm **27** đơn vị thì tổng mới là:

A. 34 B. 44 C. 10 D. 54

**Câu 7:** Mẹ mua về **35** kg vừa gạo nếp vừa gạo tẻ. Trong đó có **15**kg gạo nếp. Hỏi mẹ mua về bao nhiêu ki – lô – gam gạo tẻ?

A. 40kg B. 50kg C. 20kg

**Câu 8:** Số **52** được phân tích thành tổng các số tròn chục và đơn vị nào?

A. 5 + 2 B. 50 + 2 C. 60 + 0

**Câu 9:**Tính:

 39 56 24 11

+

+

+

+

 15 37 28 47

…….. …… …… …….

**Câu 10:**Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

5 dm = … cm 7dm 5cm = … cm

3 dm = … cm 87cm = … dm *…* cm

**Câu 11:**Nhà An nuôi 29 con gà, **nhà An nuôi ít hơn nhà Bình 17 con gà**. Hỏi nhà Bình nuôi bao nhiêu con gà?

 Tóm tắt: Bài giải

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 12:** Tìm tổng hai số, biết số hạng thứ nhất là 47, số hạng thứ hai là số lớn nhất có một chữ số?

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT - SỐ 1 - Họ và tên:** ...........................................

**CÂU CHUYỆN VỀ GIẤY KẺ**

Giấy kẻ là tên của một tờ giấy. Trước đây giấy kẻ làm bạn với bé Hiền. Lúc đó giấy kẻ là một tờ giấy hạnh phúc. Bé Hiền nâng niu giấy kẻ, tập viết những chữ cái o, a kín cả hai mặt trang giấy. Khi đã sử dụng hết cả hai mặt của tờ giấy bé Hiền xếp giấy kẻ vào túi đựng giấy loại và bán cho bà đồng nát. Bà đồng nát chuyển giấy kẻ đến nhà máy giấy Bãi Bằng, ở đây các cô chú công nhân đã biến giấy kẻ trở thành một tờ giấy trắng tinh.

Lần này bạn Minh là bạn mới của giấy kẻ. Nhưng thật buồn bạn Minh chỉ viết được vài chữ lên một mặt của tờ giấy là vứt luôn giấy kẻ vào thùng rác. Nằm trong thùng rác giấy kẻ hét lên: “ Cậu đúng là đứa trẻ lười học!”. Giấy kẻ buồn rầu nghĩ: “ Bao giờ mới có một bạn nhỏ ham học như bé Hiền mang mình về nhỉ?”.

 *Theo* ***Lương Bính – Kim Tuy***

***Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:***

**Câu 1:** Giấy kẻ là tên của:

A*.* Tên của một quyển sách. B.Tên của một tờ giấy.

C. Tên của của một tờ báo. D. Tên của một bạn nhỏ.

**Câu 2:** Trước đây, giấy kẻ làm bạn với ai?

A. Bé Hiền chăm học. B. Bé Minh lười học.

C. Làm bạn với mọi người. D. Không có ai để làm bạn cả.

**Câu 3:**Khi đã sử dụng hết cả hai mặt của tờ giấy, bé Hiền đã làm gì?

1. Xếp giấy kẻ vào túi đựng giấy loại và cất đi.
2. Xếp giấy kẻ vào túi đựng giấy loại và vứt vào thùng rác.
3. Xếp giấy kẻ vào túi đựng giấy loại và bán cho bà đồng nát.
4. Xếp giấy kẻ vào túi đựng giấy loại và bán cho nhà máy giấy Bãi Bằng.

**Câu 4:** Sách vở là người bạn thân thiết của các em. Vậy em phải làm gì để sách vở luôn sạch đẹp?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 5:** Trong câu: “***Giấy kẻ là tên của một tờ giấy***.” Thuộc câu kiểu:

A. Ai là gì?B. Ai làm gì?

C. Ai thế nào?D. Để làm gì*?*

**Câu 6:** Em hãy đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm trong câu sau:

 **a) Em** học thuộc đoạn thơ.

=> ………………………………………………………………………………………

 **b)** Hổ **là chúa tể rừng xanh**

=> ………………………………………………………………………………………….

**Câu 7:** Em hãy tìm 5 từ chỉ sự vật:

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 8:** Em hãy đặt 1 câu theo câu kiểu: ***Ai là gì?***

**Mẫu: An là học sinh lớp 2.**

………………………………………………………………………………………...

**PHIẾU BÀI TẬP TOÁN SỐ 2 – Họ và tên : ……………………..**

**Câu 1:** Số **55** là kết quả của phép tính nào?

A. 23 + 23 B. 25 + 25 C. 39 + 16

**Câu 2: 7dm 9cm = ........... cm** . Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 709 B. 79 C. 16

**Câu 3:** Chữ số thích hợp điền vào ô trống là: 🗖**9 > 98**

A. 99 B. 9 C. 8 D. 10

**Câu 4:** Số gồm **8 đơn vị** và **7 chục** là:

A. 78 B. 87 C. 15 D. 10

**Câu 5:** Tổng của **57** và **15** là:

A. 62 B. 72 C. 42 D. 73

**Câu 6**: Hiệu của **85** và số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau là:

A. 95 B. 96 C. 74 D. 76

**Câu 7**: Trong phép tính: **53 = 76 – 23** thì **số trừ** là :

A. 53 B. 76 C. 23

**Câu 8:** Bình cân nặng **35** kg, **Bình nhẹ hơn An 8**kg. Hỏi An cân nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

A. 43kg B. 27kg C. 37 kg D. 53kg

**Câu 9:** Cho các chữ số: 4, 1, 6. Tổng của số lớn nhất có hai chữ số khác nhau và số bé nhất có hai chữ số khác nhau từ ba chữ số đã cho là:

A. 64 B. 14 C. 78 D. 50

**Câu 10: Tính**

76 – 11 + 35 = …………… 17 + 36 – 33 = …………….

 = …………… = …………….

 **Câu 11:** Trong đợt thu gom giấy vụn, lớp 2A thu được 57 kg giấy vụn. Lớp 2B thu được nhiều hơn lớp 2A là 43 kg. Hỏi lớp 2B thu được bao nhiêu ki – lô – gam giấy vụn?

Tóm tắt

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

Bài giải

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

**Câu 12: Hãy viết :**

1. Các số lớn hơn 86 và bé hơn 89: ……………………………………………………….
2. Các số tròn chục nhỏ hơn 67: ………………………………………………………….

**Câu 13:** Cho các chữ số: 2, 4, 8.

a) Hãy viết tất cả các số có hai chữ số khác nhau lập từ 3 chữ số trên.

………………………………………………………………………………………………..

b) Có tất cả bao nhiêu số lập được từ 3 chữ số trên?

..................................................................................................................................................

**PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT SỐ 2**

**Họ và tên:**.........................................................

**MỘT NGƯỜI HAM ĐỌC SÁCH**

Đan-tê là một nhà thơ lớn của nước Ý. Ông còn nổi tiếng là người ham đọc sách. Không đủ tiền mua sách, ông làm quen với người bán hàng để mượn sách về nhà xem.

Một hôm, người chủ quán sách không muốn cho Đan-tê mượn cuốn sách mới. Ông liền đứng tại quầy hàng để đọc, bất chấp mọi tiếng ồn ào xung quanh.

Khi ông đặt cuốn sách vừa đọc xong xuống để trả người chủ quán thì trời đã sẩm tối. Người chủ quán liền hỏi:

- Kẻ ra người vào ồn ào như vậy mà ông cũng đọc được hết cuốn sách à ?

Đan-tê ngơ ngác đáp:

- Có người ra vào ồn ào ư? Tôi chỉ thấy người trong sách đi lại nói chuyện với nhau thôi!

***Theo Cuộc sống và sự nghiệp***

 ***Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:***

**Câu 1: Đan-tê làm quen với người bán sách để làm gì?**

A. Để mượn sách về nhà xem. B. Để trao đổi về các cuốn sách.

C. Để mua nhiều sách hay. D. Để làm bạn với người bán sách.

**Câu 2:**  **Người bán sách không muốn cho mượn cuốn sách mới, Đan-tê đã làm gì?**

A. Đã tự ý mang sách mới về đọc. B. Đã đứng tại quầy hàng để đọc.

C. Đã đem tiền đến mua cuốn sách. D. Đã năn nỉ người bán hàng cho mượn cuốn sách.

**Câu 3:**  **Theo em, Đan-tê là một người như thế nào?**

A. Một người mê đọc sách. B. Một người biết đọc sách.

C. Một người đứng đọc sách. D. Một người hay mượn sách.

**Câu 4:** Sách vở là người bạn thân thiết của các em. Vậy em phải làm gì để sách vở luôn sạch đẹp?

…………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 5:**Câu sau đây :“**Đan-tê là một nhà thơ lớn của nước Ý**.” thuộc kiểu câu nào ?

A. Ai là gì? B. Ai làm gì?

C. Ai thế nào? D. Ai ở đâu?

**Câu 6: Trong câu: *“Đàn bò uống nước dưới sông”.* Từ chỉ hoạt động được nhắc đến trong câu trên là:**

A. Đàn bò B. uống

C. nước D. dưới sông

**Câu 7: Gạch dưới chữ cái các từ chỉ hoạt động:**

Cô, hát, hoa hồng, công nhân, học

**Câu 8: Em hãy đặt 1 câu theo mẫu*: Ai là gì?***

………………………………………………………………………………………